

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2017/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông **Nguyễn Phước Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Chau Khiêng Sốc**

Ông **Mai Văn Tài**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông **Ngô Hoài Nam**, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

Đại diện VKSND huyện T1 : Ông **Lâm Văn Nổi**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25-7-2017, tại Nhà thiếu nhi huyện T1, tỉnh An Giang; Tòa án nhân dân huyện T1 mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; nơi cư trú: khóm 1, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 04/12; con ông Nguyễn Trung C và bà Trần Kim M; vợ: Nguyễn Thị Mỹ P. Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21-4-2017 đến nay.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Quan V, sinh năm 1974 (có mặt)

Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú: khóm 3, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh An Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 01-5-2016, trên tuyến đường 3 thág 2 thuộc khóm 5, thị trấn T1, huyện T1, Công an thị trấn T1 phát hiện xe mô tô biển số 67E1 – 5546 do Nguyễn Quan V điều khiển chở Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên người T cất giấu 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng chứa chất bột màu trắng hàn kín hai đầu, nghi là heroin nên lập biên bản bắt quả tang, tạm giữ vật chứng, phương tiện.

Kết luận giám định số 155 ngày 10-5-2016 và số 294 ngày 05-8-2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang ghi nhận: chất bột màu trắng trong 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu thu giữ của Nguyễn Văn T là heroin có trọng lượng 0,3086 gam với hàm lượng heroin là 39,52%.

Ngoài số ma túy nêu trên, cơ quan điều tra còn thu giữ các vật chứng: 140.000 đồng và xe mô tô biển số 67E1 – 5546.

Tại Cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 22-6-2017 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi như sau: khoảng 14 giờ ngày 01-5-2016, bị cáo thuê anh Nguyễn Quan V là người hành nghề xe ôm chở đến khu vực Núi Sam, khi đến cách cổng chùa bà khoảng 100m, bị cáo kêu anh V dừng xe để bị cáo đi làm việc riêng và bị cáo đi tìm mua 02 tép heroin của người đàn ông lạ mặt với giá 200.000 đồng; bị cáo quay lại nơi anh V đậu xe và yêu cầu anh V chở quay về; đến đường 3/2 thuộc khóm 5, thị trấn T1, huyện T1 thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra, bắt quả tang bị cáo đang cầm giữ 02 tép heroin. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về gia đình chung sống với vợ con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T với tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quan V khai: xe mô tô biển số 67E1 – 5546 do vợ anh là chị Trần Thị Ngọc L đứng tên sở hữu, giao anh sử dụng để hành nghề xe ôm. Anh xác nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01-5-2016, khi anh ngồi uống cà phê tại khu vực ngã ba chợ cá T1, bị cáo có đến thuê anh chở đến Châu Đốc và quay về với giá 120.000 đồng, khi đến gần cổng chính chùa bà Núi Sam thì bị cáo kêu anh dừng xe và đợi bị cáo, anh đậu xe đợi và khoảng 10 phút sau, bị cáo quay lại nên anh tiếp tục chở bị cáo quay về T1; trên đường về, đến khu vực khóm 5, thị trấn T1 thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm

tra, bắt quả tang bị cáo đang dùng tay trái cầm giữ 02 tép ống hút nhỏ, anh nghe lực lượng công an nói đây là ma túy. Sau đó, khi lực lượng công an đưa cả hai về trụ sở làm việc, bị cáo T đã thừa nhận 02 tép bị thu giữ là ma túy do bị cáo mua với giá 100.000 đồng/tép.

Anh V cũng thừa nhận ngoài việc chở bị cáo lần này, anh cũng đã 03 lần chở bị cáo T đến khu vực Núi Sam nhưng anh không rõ bị cáo đi đến Núi Sam để làm gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Ngọc L trình bày: xe mô tô biển số 67E1 – 5546 là của chị mua tại cửa hàng xe T2 với giá 9.800.000 đồng nhằm mục đích cho chồng chị là anh Nguyễn Quan V hành nghề xe ôm, chị khẳng định chị không biết việc chồng chị chở bị cáo T đi đến Núi Sam để bị cáo T mua ma túy.

Người làm chứng, Lâm Hữu L1 cho biết: do có công việc nên khoảng 15 giờ 25 phút ngày 01-5-2016 anh điều khiển xe chạy trên đường 3/2 từ hướng chợ cá T1 đến cầu C1, đến quán U thuộc khóm 5, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang, anh nhìn thấy lực lượng công an dừng xe của 02 người đàn ông. Do hiếu kỳ, anh dừng xe để xem thì thấy lực lượng công an phát hiện trong lòng bàn tay trái của bị cáo T có cầm 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu; khi tiến lại gần thì nghe bị cáo T khai 02 đoạn ống hút trên là 02 tép heroin mà bị cáo vừa mua được ở Châu Đốc về để sử dụng. Sau đó, lực lượng công an mời anh về trụ sở công an làm việc với tư cách là người chứng kiến.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận giám định số 155 ngày 10-5-2016 và số 294 ngày 05-8-2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang ghi nhận: chất bột màu trắng trong 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu thu giữ của Nguyễn Văn T là heroin có trọng lượng 0,3086 gam với hàm lượng heroin là 39,52%.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,12195872 gam heroin trái pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ nhận thức, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết ma túy là có hại, là mồi mống làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm phát sinh các tệ nạn xã hội nên Nhà nước có chính sách quản lý chặt chẽ đối với ma túy nhưng chỉ vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã tìm mua, tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt ở mức khởi điểm theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T1 đã xác định xe mô tô biển số 67E1 – 5546 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị Ngọc L và không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T1 quyết định trả lại cho chị Trần Thị Ngọc L là phù hợp.

Đối với số tiền 140.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng là mẫu vật có chứa thành phần heroin còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 0,2487 gam, xét đây vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21-4-2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 140.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật có chứa thành phần heroin còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 0,2487 gam.

(Tiền và vật chứng hiệu do Chi cục thi hành án dân sự huyện T1 quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-7-2017 của Công an huyện T1).

Áp dụng Điều 99, Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và anh Nguyễn Quan V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Trần Thị Ngọc L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T1;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện T1;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ-Công an tỉnh An Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện T1;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Hưng